

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NHỮNG CON VẬT ĐÁNG YÊU
(Số tuần: 3 tuần: Từ ngày 23/12/2024 - 10/01/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Ghi chú
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	Trẻ thực hiện được động tác trong bài thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- H ² : Hít vào thở ra. - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng bụng lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Đứng nhún chân.	* HD chơi - tập: - H ² : Gà trống gáy - Tay: 2 tay đưa sang ngang, hạ xuống - Lưng bụng lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên - Chân: Đứng nhún chân - Tập theo nhạc bài hát: Con gà trống.	
2	Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động "Đứng co 1 chân"	- Đứng co 1 chân	* Chơi-tập có chủ định: - Đứng co 1 chân + Trò chơi: Bong bóng xà phòng	
4	Trẻ có thể phối hợp tay, chân, cơ thể trong vận động "Trườn qua vật cản"	- Trườn qua vật cản	* Chơi – tập có chủ định: - Trườn qua vật cản + TCVD: Ném bóng vào rổ * Hoạt động chơi: - Trò chơi: Con bọ dùa	
5	Trẻ có khả năng thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động "Ném bóng về phía trước".	- Ném bóng về phía trước.	* Chơi – tập có chủ định: - Ném bóng về phía trước + TCVD: Đuổi bắt	
7	Trẻ có thể phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất, nặn, vẽ tổ chim, khâu vòng các con vật, chơi trò chơi "Con sên"	- Đóng cọc bàn gỗ - Tập luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. - Chồng, xếp 6-8 khối - Tập cầm bút di màu - Trò chơi: Con sên	* Hoạt động chơi: - Chơi xếp hình đường đi, xếp chuồng, tập di màu các con vật gần gũi. - Luồn, buộc dây giày, cài, cởi cúc áo. - Trò chơi mới: Con rùa	
9	Trẻ có thể ngủ một giấc buổi trưa đủ giấc.	- Chuẩn bị chỗ ngủ	* Hoạt động ngủ: - Trò chuyện, nhắc nhở trẻ lấy gối ngủ, lấy chăn để ngủ, tự về chỗ ngủ. - Thực hành trẻ tự lấy gối	
11	Trẻ có thể làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của cô giáo (đi vệ sinh, rửa tay sau khi tiếp xúc	- Tập nói với cô giáo khi có nhu cầu vệ sinh - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay.	* Hoạt động vệ sinh: Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, rửa tay trước khi ăn và khi tay bẩn,	

	với con vật).		sau khi tiếp xúc với con vật.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức				
15	Trẻ có thể nhìn, nghe để nhận biết đặc điểm của một số con vật quen thuộc.	- Nghe và nhận biết tiếng kêu của một số con vật quen thuộc.	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Bắt chước vận động của các con vật; Bắt chước tiếng kêu của các con vật; Gà gáy vịt kêu; con gì? kêu như thế nào? con chuồn chuồn. - Xem tranh ảnh và mô tả về các con vật quen thuộc 	
19	Trẻ có thể nhận biết được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc.	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc.	<p>* Chơi - tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết: Con gà, con vịt - Nhận biết: Con chó, con mèo - Nhận biết: Con cá, con tôm. 	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
23	Trẻ có thể trả lời được các câu hỏi: Con gì đây? Đi, gáy, kêu thế nào?	- Nghe các câu hỏi: : “Con gì?”, “sống ở đâu?”, “Kêu, gáy, đi thế nào?”	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem video, tranh ảnh, trò chuyện về các con vật gần gũi. - Cho trẻ bắt chước tiếng kêu của các con vật 	
24	Trẻ có thể hiểu được nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên hành động của các nhân vật trong truyện: Quả trứng.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe truyện ngắn: Quả trứng - Kể lại đoạn truyện đã được nghe nhiều lần. - Lắng nghe người lớn đọc sách. 	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện: Quả trứng - Cho trẻ xem sách về các con vật 	
25	Trẻ có khả năng phát âm rõ tiếng về tên các con vật.	- Phát âm các âm khác nhau về tên các con vật nuôi trong gia đình, dưới nước, côn trùng.	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem tranh ảnh và gọi tên các con vật. - TCTV: Trẻ nói được tên một số con vật quen thuộc: Con mèo; con chó; con gà trống; gà mái; con vịt, con ngan... - Nghe đồng dao: Con mèo mà trèo cây cầu. 	
26	Trẻ có thể đọc được bài thơ: Gà gáy, con cá vàng với sự giúp đỡ của cô giáo.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe đồng dao: Con mèo mà trèo cây cầu. - Đọc các bài thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng: Gà gáy, con cá vàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe đồng dao: Con mèo mà trèo cây cầu. 	

			<p>* Chơi-tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thơ: Gà gáy, con cá vàng. - Trò chơi dân gian: Nu na nu nống. 	
27	Trẻ có thể nói được câu đơn có các từ thông dụng chỉ tên gọi, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc.	- Sử dụng các từ chỉ các con vật: Gà, vịt, ngan, chó, mèo, cua, tôm, cá, ong, bướm,...	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: Đoán tên con vật qua tiếng kêu. - Trò chơi mới: Bịt mắt bắt dê. - Xem tranh ảnh gọi tên các con vật. 	
28	Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? kêu như thế nào?	- Thể hiện hiểu biết của bản thân bằng 1-2 câu đơn giản về các con vật gần gũi.	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem tranh ảnh, kể, mô tả về các con vật gần gũi. 	
4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
35	Trẻ có thể biểu lộ được sự thân thiện với một số con vật quen thuộc/ gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi.	- Quan tâm đến các con vật nuôi.	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Trò chơi: Gà trong vườn rau. + Trò chơi: Gà gáy, vịt kêu 	
37	Trẻ có thể thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bán hàng, bác sĩ khám bệnh; nấu cho em ăn; tắm cho em bé ru em ngủ).	- Tập sử dụng một số đồ chơi: con vật nuôi bằng đồ chơi: chó, mèo, gà, vịt,... cám, thóc, gạo, ngô,...đồ dùng nấu ăn,...	<p>* Hoạt động chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi: Bán hàng; nấu ăn; tắm cho em. 	
39	Trẻ có thể thực hiện được một số yêu cầu của cô giáo.	- Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: để đồ chơi vào nơi quy định.	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lấy, cất đồ chơi sau khi chơi. 	
40	Trẻ có thể hát và vận động đơn giản theo một vài bài quen thuộc trong chủ đề "Những con vật đáng yêu".	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe hát "tiếng hát vịt con" - Chơi với dụng cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, trống,... - Bài hát dân ca: Cò lả. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài hát: Gà gáy. 	<p>* Chơi - tập có chủ định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát: Gà trống, mèo con và cún con. - Nghe hát: Tiếng hát vịt con - VĐTN: Gà gáy - Trò chơi âm nhạc: Thi ai nhanh <p>* Hoạt động chơi: Hát dân ca "Cò lả"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi với các dụng cụ âm 	

			nhạc: Xắc xô, phách tre, trống,...	
41	Trẻ thích đi màu, nặn, xếp ao, chuồng, xâu vòng.	- Đi màu, nặn, xếp hình, xâu vòng.	<p>* Hoạt động với đồ vật:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nặn con giun + Xếp chuồng + Xếp ao cá <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xếp đường đi, vò, xé giấy,... - Đi màu, xem sách, tranh ảnh về các con vật. 	

Tổng số mục tiêu: 20

Người lập kế hoạch

Ký duyệt

Lường Thị Diên